

Số: /BC-STP

Đồng Nai, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết quy định về lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 4175/STNMT-KHTC ngày 01/6/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định về lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo Nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình theo quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung các dự thảo và văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

I. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH

Hồ sơ đề nghị thẩm định được cơ quan soạn thảo gửi đến gồm:

1. Các dự thảo Tờ trình; Nghị quyết; Đề án.
2. Báo cáo số 276/BC-STNMT ngày 22/5/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan về dự thảo Nghị quyết; bản sao văn bản góp ý về dự thảo Nghị quyết của các cơ quan, đơn vị, danh sách các tổ chức và cá nhân được lấy phiếu ý kiến về mức phí.
3. Văn bản số 2744/STC-QLNS ngày 29/5/2020 của Sở Tài chính về thẩm định hồ sơ ban hành Nghị quyết quy định về lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Như vậy, căn cứ Điều 121 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hồ sơ gửi đề nghị thẩm định đầy đủ theo quy định pháp luật.

II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết

Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết cụ thể, phù hợp quy định pháp luật và thực tiễn địa phương.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Thực hiện Luật phí và lệ phí, căn cứ khoản 5 Điều 3 Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định về danh

mục phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, trong đó có lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất.

Căn cứ khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Thực hiện văn bản số 220/HĐND-VP ngày 08/5/2020 của Thường trực HĐND tỉnh về thống nhất đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định về phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cơ quan soạn thảo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Nghị quyết nêu trên là phù hợp và thống nhất với hệ thống pháp luật.

3. Về dự thảo Nghị quyết

a) Tại khoản 2 Điều 1

- Tại điểm b, để phù hợp hơn đề nghị trình bày như sau: “Hộ nghèo và cận nghèo theo chuẩn nghèo của tỉnh Đồng Nai”.

- Tại điểm d, để chính xác hơn tên của Pháp lệnh đề nghị bỏ từ “việc” trước cụm từ “sửa đổi, bổ sung”.

b) Tại Điều 3

- Căn cứ Điều 72 và Điều 74 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đề nghị sửa tiêu đề như sau: **“Điều 3. Hiệu lực thi hành”**.

- Tại khoản 1, đề nghị bỏ vì thừa, tại đoạn cuối dự thảo Nghị quyết (sau khoản 2) đã trình bày nội dung về hiệu lực của Nghị quyết theo mẫu số 16 phụ lục I kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Tại khoản 2, đề nghị trình bày cụ thể cụm từ “ngày 07/7/2017” thành “ngày 07 tháng 7 năm 2017”

- Tại đoạn “Nghị quyết này...2020” đề nghị trình bày có khoảng cách đoạn “thông qua ngày tháng năm 2020” thành “thông qua ngày....tháng....năm 2020”.

c) Đối với Biểu mức phí

- Tại phần in nghiêng dưới tên phí, để phù hợp hơn đề nghị bỏ cụm từ “Ban hành”.

- Đánh số trang phụ lục theo quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Về mức thu phí bằng mức thu theo Nghị quyết số 67/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của HĐND tỉnh quy định về lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, mức thu đã được Sở Tài chính thống nhất tại Văn bản thẩm định số 2744/STC-QLNS ngày 29/5/2020, theo đó Sở Tư pháp thống nhất mức thu phí.

4. Về dự thảo Đề án

a) Tại mục I về phần căn cứ ban hành

Tại căn cứ thứ 09, đề nghị trình bày chính xác số ký hiệu Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính như sau: “Thông tư số 85/2019/TT-BTC”.

b) Tại khoản 2 mục II đoạn “Căn cứ khoản 4...là cần thiết”, đề đầy đủ hơn đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung việc thực hiện khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Theo đó, đề nghị rà soát sửa tương tự đối với nội dung tại mục A dự thảo Tờ trình.

Tại mục III về nội dung đề án phí: Đối với phạm vi điều chỉnh, đối tượng miễn nộp phí đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát điều chỉnh thống nhất với nội dung tại dự thảo Nghị quyết theo thẩm định của Sở Tư pháp tại khoản 3 mục này.

c) Tại khoản 8 mục III

- Đề nghị không trình bày in đậm tiêu đề của các điểm.

- Tại điểm a, đoạn “Căn cứ...gắn liền với đất”, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát điều chỉnh phù hợp hơn, việc thực hiện mức thu trong thời gian qua được thực hiện theo Nghị quyết số 67/2017/NQ-HĐND trên cơ sở Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, không phải Thông tư số 02/2014/TT-BTC đã hết hiệu lực từ ngày 01/01/2017 do được thay thế bởi Thông tư số 250/2016/TT-BTC.

5. Về dự thảo Tờ trình

a) Tại đoạn đầu của Tờ trình “Thực hiện Luật ...Đồng Nai như sau:”, đề đầy đủ hơn đề nghị bổ sung việc thực hiện Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định về danh mục phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh.

b) Để phù hợp hơn đề nghị trình bày thống nhất theo hướng dẫn tại mẫu số 3 Phụ lục V Nghị định 34/2016/NĐ-CP, đề nghị lưu ý một số nội dung như sau:

- Bố cục các mục thành: I, II, III.. thay cho các mục A, B...

- Tại tên Tờ trình, đề nghị sửa cụm từ “**về việc**” thành “**Dự thảo Nghị quyết**”.

- Tại đoạn cuối Tờ trình “Ủy ban nhân dân tỉnh...thông qua./.” để phù hợp hơn đề nghị sửa như sau: “Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định về lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.”.

c) Tại mục C, đề nghị rà soát điều chỉnh chính xác một số nội dung sau:

- Văn bản chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của Thường trực HĐND số 220/HĐND-VP là ngày 08/5/2020, không phải ngày 07/5/2020 và ngày 08/11/2020”.

- Nghị quyết dự kiến thông qua tại kỳ họp 16 không phải kỳ họp 14.

- Bổ sung cụ thể số ký hiệu Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.

d) Tại mục D, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát các nội dung thẩm định tại khoản 3 mục này để điều chỉnh thống nhất nội dung trình tại dự thảo Nghị quyết.

đ) Căn cứ khoản 2 Điều 124 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị bổ sung hồ sơ đính kèm theo Tờ trình đề trình HĐND tỉnh, cụ thể: *Báo cáo Thẩm định số...BC-STP của Sở Tư pháp; Báo cáo giải trình ý kiến thẩm định. Báo cáo tiếp thu, giải trình, tổng hợp ý kiến góp về dự thảo Nghị quyết; Bản sao văn bản góp ý của các đơn vị về dự thảo Nghị quyết.*

III. KẾT LUẬN

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

1. Dự thảo Nghị quyết quy định về lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đảm bảo theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đủ điều kiện tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp nêu trên. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết quy định về lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Ban Kinh tế ngân sách;
 - Văn phòng UBND tỉnh;
 - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
 - TTTĐT Sở;
 - Lưu: VT, XDPBPL.
- (Binh – TĐ)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phan Quang Tuấn